

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ P
TỈNH GIA LAI**

Bản án số: 20/2021/HSST

Ngày: 17/3/2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ P - TỈNH GIA LAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Nhơn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lương Văn Kiên và bà Ngô Thị Thao.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai Hải - Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa:
Ông Hồ Kim Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 3 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 03/2021/TLST-HS ngày 14 tháng 01 năm 2021. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2021/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 3 năm 2021, đối với bị cáo:

Nguyễn T, sinh năm 1991 tại Gia Lai, nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Tổ 4, phường T, thành phố P, tỉnh Gia Lai; nơi sinh sống: 29 N, tổ 3 phường P, thành phố P, Gia Lai: thợ sửa máy cưa; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thanh T và bà Trương Thị H; có vợ là Trần Thị Ý T (đã ly hôn) và 02 người con, tiền án: 02 tiền án; bị bắt tạm giữ từ ngày 24/8/2020, hiện đang bị tạm giam tạm tại nhà tạm giữ Công an thành phố P, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Nguyễn H, sinh năm 1990; trú tại thôn 6, xã T, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

Người chứng kiến:

- Ông Lâm Văn D, sinh năm 1956; trú tại: tổ 4, phường H, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn T là người đã bị kết án về các tội: “Trộm cắp tài sản”, “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và chưa được xóa án tích; T có sử dụng ma túy. Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 24/8/2020, T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại xe Jupiter, biển số 81B1-206.37 đến khu vực ngã tư đường Trường Chinh - Lê Thánh Tôn, thuộc phường Chi Lăng, TP.P mua ma túy để sử dụng. Tại đây, T gặp đối tượng nam thanh niên tên “Gô” (chưa xác định được họ tên, địa chỉ - là người có bán ma túy) mua 02 gói ma túy được gói bằng nilon với giá 1.500.000 đồng, rồi cất giấu vào túi quần. Đến 14 giờ 30 phút cùng ngày T điều khiển xe mô tô 81B1-206.37 đi trên đường Nguyễn Viết Xuân, Tổ 4, phường Hội Phú, TP.P, thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an TP.P phát hiện, bắt giữ,

thu giữ trong túi quần sau bên trái T đang mặc trên người 02 (hai) gói nilon bên trong có chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng; 02 (hai) gói nilon trên được niêm phong theo quy định. Cơ quan điều tra thu giữ trong túi quần trước bên trái T đang mặc trên người 01 (một) khẩu súng bằng kim loại màu đen, bên trong súng có 01 (một) viên đạn bằng kim loại màu vàng; súng và đạn trên cũng được niêm phong theo quy định. Ngoài ra, Cơ quan điều tra còn thu giữ của T xe mô tô biển số 81B1-206.37 và 460.000 đồng (bốn trăm sáu mươi nghìn đồng) tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (Bút lục số: 20-21; 22; 23; 36-50; 51-52; 71; 83; 95-96).

Đối với 02 gói nilon bên trong chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng thu giữ của Nguyễn T, qua giám định kết luận là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 1,1754 gam (một phẩy một nghìn bảy trăm năm mươi tư gam) (Bút lục số: 25; 27).

Đối với súng và đạn thu giữ của Nguyễn T, qua giám định kết luận: Súng có tính năng, tác dụng tương tự vũ khí thể thao; đạn thuộc vũ khí thể thao cỡ 5,6x15,6)mm. Quá trình điều tra T khai: Súng và đạn trên do đối tượng nam thanh niên tên P đưa cho T cất giữ vào tối ngày 23/8/2020; P là người quen của T, T chỉ tiết nhà P ở huyện ChuPrông, tỉnh Gia Lai, ngoài ra T không biết thông tin gì khác về họ tên, địa chỉ của P, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an TP.P chưa xác định và làm việc được với đối tượng P (Bút lục số: 30; 32; 36-50; 70).

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại xe Jupiter, biển số 81B1-206.37 thu giữ của Nguyễn T, qua điều tra xác định: Xe trên là tài sản của chị Nguyễn H (sinh năm 1990, trú Thôn 6 xã Trà Đa, TP.P, tỉnh Gia Lai); chị H cho T thuê xe để làm phương tiện đi lại, việc T sử dụng xe làm phương tiện đi mua chất ma túy loại Methamphetamine để sử dụng, thì chị H không biết. Do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an TP.P đã xử lý trả lại xe mô tô 81B1-206.37 cho chị H. Đối với số tiền 460.000 đồng (bốn trăm sáu mươi nghìn đồng) thu giữ khi bắt T, qua điều tra không có căn cứ xác định có liên quan đến hành vi tàng trữ chất ma túy do T thực hiện, Cơ quan điều tra chuyển theo vụ án để xử lý (Bút lục số: 44-45; 55-59; 60; 62; 63; 64-65; 66A-66C; 67-68).

Đối với chất ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định, Cơ quan giám định hoàn trả cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an TP.P trong phong bì dán kín, ghi số 644 ngày 02/9/2020, bên ngoài có dấu niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Gia Lai và chữ ký giáp lai của Phạm Thế Dũng, Nguyễn Minh Tâm, Nguyễn Đức Trọng, Cơ quan điều tra chuyển theo vụ án để xử lý (Bút lục số: 28).

Đối với súng và đạn thể thao thu giữ của Nguyễn T, Cơ quan giám định hoàn trả cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an TP.P trong phong bì dán kín, bên ngoài có dấu niêm phong của Phân viện Khoa học hình sự tại TP.Đà Nẵng và chữ ký giáp lai của Phạm Thế Dũng, Phạm Kim Hải, Cơ quan điều tra chuyển cho Đội Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội, Công an TP.P quản lý theo quy định. Công an TP.P đã xử phạt hành chính đối với T về hành vi: Không giao nộp vũ khí thể thao, bằng hình thức phạt tiền (Bút lục số: 33; 35; 83A; 84).

Bị can Nguyễn T phạm tội thuộc trường hợp rất nghiêm trọng; quá trình điều tra, truy tố, T đều thành khẩn khai nhận về hành vi của bản thân và các tình tiết có liên quan.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận nêu trên.

Tại Bản cáo trạng số: 11/CT-VKS ngày 13/01/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai đã truy tố bị cáo Nguyễn T về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” được quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Nguyễn T và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về hình sự:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Đề nghị áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; xử phạt bị cáo Nguyễn T với mức án từ 5 năm 6 tháng đến 06 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ là ngày 24/8/2020.

Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu và tiêu hủy 01 (một) phong bì dán kín ghi số 644 ngày 02/9/2020, bên ngoài có dấu niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia lai và chữ ký giáp lai của Phạm Thế Dũng, Nguyễn Minh Tâm, Nguyễn Đức Trọng.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn T số tiền 460.000đ không phải là vật chứng trong vụ án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Lời nói sau cùng của các bị cáo trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án:

Bị cáo hứa cố gắng cải tạo tốt, sau khi được trở về sẽ không tái phạm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hoạt động điều tra, truy tố, xét xử của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong vụ án này đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc có khiếu nại gì. Do đó các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được trong hồ sơ vụ án là hợp pháp.

[2] Về hành vi bị truy tố của bị cáo:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Nguyễn T đã có hành vi thực hiện phạm tội như sau:

Do nghiện ma túy, nên khoảng 12 giờ 30 phút ngày 24/8/2020, Nguyễn T sử dụng xe mô tô biển số 81B1 – 206.37 thuê của chị Nguyễn H đến ngã tư đường Trường Chinh, Lê Thánh Tôn thuộc phường Chi Lăng, thành phố P, tỉnh Gia Lai để mua ma túy của đối tượng tên Gô về sử dụng. Sau khi mua được 02 gói ma túy đựng trong túi nilon, Tú cất

giấu vào túi quần. Khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, khi T điều khiển xe mô tô thuê của chị H di chuyển trên đường Nguyễn Viết Xuân, thuộc địa bàn tổ dân phố 4, phường Hội Phú, thành phố P để tìm nơi sử dụng thì bị cơ quan chức năng bắt giữ, thu trong người của T hai gói nilon có chứa chất bột màu trắng, một khẩu súng bằng kim loại màu đen, trong súng có một viên đạn màu vàng.

Tại bản kết luận giám định số 644/KLGD ngày 02/9/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai xác định: Chất bột màu trắng trong hai gói nilon thu giữ trong người của T là ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 1,1754gam.

Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy mà còn làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến an ninh trật tự tại địa phương.

Trước đó bị cáo T đã hai lần phạm tội về “Trộm cắp tài sản” và “Tàng trữ trái phép chất ma túy” chưa được xóa án tích. Do đó, Viện kiểm sát truy tố bị cáo Nguyễn T ra trước Tòa án nhân dân thành phố P để xét xử về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo mức án tù thật nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội để giáo dục, cải tạo bị cáo thành người có ích cho xã hội đồng thời để răn đe, phòng ngừa chung.

Theo đề nghị của Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa thì mức hình phạt đối với bị cáo là từ 05 năm 06 tháng đến 06 năm tù là có căn cứ, phù hợp với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra. Vì mặc dù bị cáo có một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không có tình tiết tăng nặng, nhưng bị cáo đã từng thực hiện hành vi phạm tội, được giáo dục trong môi trường cải tạo nghiêm khắc, nhưng bị cáo không tiến bộ mà tiếp tục phạm tội, chứng tỏ bị cáo là đối tượng ngoan cố, xem thường pháp luật nên cần phải xử phạt bị cáo mức án thật nghiêm khắc là thỏa đáng.

[4] Về vật chứng vụ án:

Căn cứ 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy toàn bộ hai gói nilon chứa ma túy chứa trong 01 (một) phong bì dán kín ghi số 644 ngày 02/9/2020, bên ngoài có dấu niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia lai và chữ ký giáp lai của Phạm Thế Dũng, Nguyễn Minh Tâm, Nguyễn Đức Trọng.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn T số tiền 460.000đ không phải là vật chứng trong vụ án.

Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 81B1 – 206.37 T thuê của chị Nguyễn H không phải là vật chứng trong vụ án, nên Cơ quan điều tra Công an thành phố P đã trả lại cho chị H là có căn cứ, không xem xét.

Đối với khẩu súng ổ xoay bằng kim loại, màu đen đã giao cho cơ quan Công an tiếp nhận thu gom là đúng quy định của pháp luật nên không xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo Nguyễn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

- Căn cứ vào điểm o khoản 2 Điều 249; Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015,

Xử phạt bị cáo Nguyễn T 05 (Năm) 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ 24/8/2020.

3. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ 106 của Bộ luật tố tụng hình sự,

Tịch thu tiêu hủy toàn bộ hai gói nilon chứa ma túy chứa trong 01 (một) phong bì dán kín ghi số 644 ngày 02/9/2020, bên ngoài có dấu niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia lai và chữ ký giáp lai của Phạm Thế Dũng, Nguyễn Minh Tâm, Nguyễn Đức Trọng.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn T số tiền 460.000đ không phải là vật chứng trong vụ án.

(Tình trạng, đặc điểm, số lượng như trong biên bản bàn giao nhận vật chứng, tài sản ngày 20 tháng 01 năm 2021 giữa Cơ quan Công an và Chi cục thi hành án dân sự thành phố P,tỉnh Gia Lai).

4. Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Nguyễn T phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia lai;
- VKS TP P;
- Công an Tp. P;
- THADS Tp.P;
- Bị cáo;
- Lưu hs.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thành Nhơn